

KẾ HOẠCH
Công tác thông tin đối ngoại tỉnh Đắk Nông năm 2024

Căn cứ Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Kế hoạch số 125-KH/TU, ngày 4/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Công văn số 3089/BTTTT-TTĐN ngày 31/7/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại 2024; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại tỉnh Đắk Nông năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác thông tin đối ngoại (TTĐN) trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trong năm 2024 đúng với quan điểm, mục tiêu, định hướng công tác đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại nhân dân và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong tổ chức thực hiện.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh, bạn bè quốc tế về đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước; đấu tranh với thông tin, luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch đối với công cuộc đổi mới của đất nước và của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động TTĐN, thúc đẩy quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa và các thành tựu đổi mới của Việt Nam, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế nói chung, tỉnh Đắk Nông nói riêng để tăng thứ hạng hình ảnh quốc gia và của tỉnh. Xây dựng thương hiệu, định vị hình ảnh tỉnh Đắk Nông, đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và nước

ngoài.

- Tăng cường năng lực, nhận thức của người dân, doanh nghiệp về hoạt động TTĐN. Huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động TTĐN; có chế độ, chính sách khuyến khích, động viên khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp hiệu quả trong công tác TTĐN.

2. Yêu cầu

- Các hoạt động TTĐN trên địa bàn tỉnh phải nắm vững và bám sát chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về TTĐN; chủ trương, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, đảm bảo an ninh thông tin, bí mật quốc gia.

- Công tác triển khai TTĐN cần được chủ động, toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân theo từng nhiệm vụ trong năm phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, đơn vị.

- Cung cấp thông tin, tuyên truyền đối ngoại kịp thời, chính xác; tạo điều kiện để các cơ quan báo chí và hãng thông tấn nước ngoài thông tin các thành tựu mọi mặt của tỉnh.

- Bảo đảm sự thống nhất trong công tác chỉ đạo, định hướng tuyên truyền và sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong các hoạt động thông tin, tuyên truyền đối ngoại ở trong nước và ở nước ngoài; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa TTĐN và thông tin đối nội.

- Các cơ quan chỉ đạo, điều hành, các lực lượng làm TTĐN cần phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động đổi mới nội dung, đa dạng hóa phương thức thông tin đối ngoại theo phương châm “Chủ động, đồng bộ, kịp thời, sáng tạo, hiệu quả”; phù hợp với nhu cầu của các đối tượng, khu vực, địa bàn tỉnh.

- Chủ động phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan để cập nhật các thông tin chính xác, kịp thời nhằm đấu tranh phản bác, chống lại các thông tin xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch.

II. NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2024

1. Ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành hoạt động TTĐN

a) Triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương và của tỉnh về công tác TTĐN. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Chương trình, Kế hoạch, văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác TTĐN; chỉ đạo, định hướng tuyên truyền, quảng bá về ASEAN và biên giới, biển đảo, nhân quyền...

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

c) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

d) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

2. Triển khai thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 04/10/2023 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị

2.1. Quán triệt, phổ biến Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 04/10/2023 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị. Đồng thời, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, văn bản của tỉnh về công tác thông tin đối ngoại

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

b) Cơ quan thực hiện: các sở, ban, ngành, Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Đắk Nông, các đơn vị lực lượng vũ trang của tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

2.2. Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới và Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 04/10/2023 của Tỉnh ủy Đắk Nông về việc thực hiện Kết luận số 57-KL/TW, ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị.

a) Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2025.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Đắk Nông.

c) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo TTĐN tỉnh), các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; các cơ quan báo chí truyền thông trong thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

2.3. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá về đất nước Việt Nam hòa bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển, là bạn, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và Đảng Cộng sản Việt Nam trên trường quốc tế; khơi dậy tinh thần yêu nước, củng cố sức mạnh đại đoàn kết dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; triển khai có hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế, tạo thuận lợi cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2045.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí.

- Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các đơn vị lực lượng vũ trang của tỉnh; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

3. Lòng ghép thực hiện nhiệm vụ đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin, tuyên truyền và TTĐN góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển trong quá trình triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025

3.1. Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025

a) Nhiệm vụ:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/06/2022 của Bộ TTTT hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025; Quyết định số 1288/QĐ-BTTTT ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ TTTT ban hành 04 Chương trình nâng cao năng lực cho cán bộ TTTT thuộc Tiểu dự án - Giảm nghèo về thông tin trong Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 -2025.

- Căn cứ các nhiệm vụ được hướng dẫn tại Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/06/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông và nguồn vốn được giao để triển khai nhiệm vụ phù hợp. Dự kiến, tập trung các nhiệm vụ: (1) Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông; (2) Thiết lập các cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại tại cửa khẩu biên giới và cung cấp nội dung thông tin phục vụ tuyên truyền ở các xã biên giới. (Nếu thuộc nhóm các địa phương triển khai nhiệm vụ đặc thù và được cấp kinh phí theo đề xuất của Bộ TTTT); (3) Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của Đài truyền thanh xã; (4) Sản xuất mới các tác phẩm báo chí để tăng cường cung cấp nội dung thiết yếu cho xã hội.

b) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

c) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố.

d) Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh xã hội; Ban Dân tộc tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, các sở, ban, ngành; các cơ quan báo chí và đơn vị khác có liên quan.

3.2. Đối với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025

a) Nhiệm vụ: Triển khai thực hiện Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Tập trung 03 nhiệm vụ: (1) Sản xuất các sản phẩm thông tin phục vụ công tác TTĐN vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; (2) Bồi dưỡng, tập huấn

kiến thức, nghiệp vụ TTĐN cho cán bộ làm công tác TTĐN khu vực biên giới;
 (3) Lồng ghép TTĐN với các hoạt động giao lưu, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, nét văn hóa đặc sắc của các tỉnh biên giới góp phần quảng bá hình ảnh đất nước.

b) Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024-2025.

c) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố.

d) Cơ quan phối hợp: Ban Dân tộc tỉnh; các sở, ban, ngành có liên quan.

4. Triển khai thực hiện Đề án truyền thông về quyền con người

a) Triển khai các nội dung theo Kế hoạch số 632/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh về việc Triển khai Quyết định số 1079/QĐ-TTg ngày 14/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án truyền thông về quyền con người ở Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đắk Nông và các nội dung Công văn số 5768/BTTTT-TTĐN ngày 28/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

c) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

d) Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc và các cơ quan có liên quan.

5. Quảng bá hình ảnh địa phương nói riêng, hình ảnh Việt Nam nói chung

a) Tăng cường công tác TTĐN, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh về kinh tế, nét đẹp văn hóa đặc sắc, xã hội, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh ra bên ngoài và ra thế giới trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng Thông tin điện tử đối ngoại của Việt Nam (<http://www.vietnam.vn>) để phát triển, giới thiệu hình ảnh của Việt Nam, của tỉnh; cung cấp thông tin cho thế giới; triển lãm, tổ chức sự kiện; nền tảng mạng xã hội.

b) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

c) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

d) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan báo chí, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Ban Quản lý Công viên địa chất Đắk Nông, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

6. Thực hiện Chương trình phối hợp số 5115/CTr-BTTTT-BTLBĐBP ngày 09/12/2021 giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng trong công tác thông tin, truyền thông và TTĐN tại khu vực biên giới, biển, hải đảo giai đoạn 2021 - 2030

6.1. Công tác tuyên truyền về biển, đảo

a) Thông tin toàn diện các vấn đề liên quan đến biển, đảo. Trong đó bao gồm: (1) Vị trí, vai trò của biển, đảo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; (2) Các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam trên biển theo luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS 1982); (3) Cơ sở pháp lý, bằng chứng lịch sử khẳng định chủ

quyền của Việt Nam với hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa; (4) Các Hiệp định phân định ranh giới biển, văn bản pháp luật về biển, đảo; (5) Văn hóa biển; (6) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, chính quyền địa phương và ngư dân trong việc chống đánh bắt bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (khai thác IUU) để bảo vệ lợi ích của quốc gia, lợi ích của người dân. Ngăn chặn các thông tin sai lệch về công tác phòng, chống khai thác IUU, bảo vệ hình ảnh, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế; (7) Hợp tác quốc tế và nghiên cứu khoa học về những lĩnh vực liên quan đến biển, đảo; (8) Những đóng góp hiệu quả của Việt Nam, nỗ lực của các nước liên quan đến xây dựng vùng biển hòa bình, ổn định, hợp tác, phát triển; (9) Kinh nghiệm quốc tế trong phát triển các vùng biển, đảo phù hợp với chủ trương của Việt Nam; (10) Những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng - an ninh các vùng biển, đảo; (11) Kết quả đấu tranh, bảo vệ, giữ vững chủ quyền biển, đảo trên tất cả các mặt; (12) Tinh thần sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc của các lực lượng làm nhiệm vụ trên biển.

- Tuyên truyền những thành tựu về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế, kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và 5 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; tuyên truyền đường lối, chủ trương, quan điểm, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến biển, đảo nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của biển, đảo Việt Nam đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phản bác, đấu tranh hiệu quả với hoạt động của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội trong và ngoài nước âm mưu lợi dụng các vấn đề liên quan đến chủ quyền lãnh thổ, biên giới, biển, đảo Việt Nam làm tổn hại khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ đối ngoại của Việt Nam.

- Tạo điều kiện cho phóng viên các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đi thực tế, thu thập tư liệu tuyên truyền về biển, đảo thông qua việc tham gia các Đoàn công tác của tỉnh thăm hỏi, động viên cán bộ, chiến sĩ và nhân dân huyện đảo Trường Sa và nhà giàn DK1; đăng ký tham gia các đoàn công tác thâm nhập thực tế biển, đảo do Quân chủng Hải Quân tổ chức, v.v...

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

c) Cơ quan chỉ đạo, hướng dẫn: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan.

d) Cơ quan thực hiện: Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Tạp chí Năm Nung, Công Thông tin điện tử tỉnh.

6.2. Tuyên truyền về tuyến biên giới trên đất liền (đối với tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia)

a) Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta trong việc giải quyết vấn đề biên giới Việt Nam - Campuchia trên

ơ sở quan hệ láng giềng, đoàn kết, hữu nghị, phù hợp với luật pháp và thông lệ quốc tế. Tập trung tuyên truyền ý nghĩa, tầm quan trọng của việc ký kết các văn bản pháp lý, công nhận thành quả 84% công tác phân giới, cắm mốc trên thực địa và công tác quản lý tuyến biên giới theo các văn bản đã ký kết.

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về biên giới Việt Nam - Campuchia, trong đó các hiệp định, hiệp ước về biên giới giữa hai nước như: Hiệp ước quy chế biên giới quốc gia giữa nước CHXNCN Việt Nam và Cộng hòa nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước về vùng nước lịch sử giữa nước CHXHCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 07/7/1982); Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới giữa nước CHXHCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước về quy chế biên giới quốc gia giữa nước CHXHCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 20/7/1983); Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước CHXHCN Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Campuchia (ký ngày 27/12/1985); Hiệp ước giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 (ký ngày 10/10/2005); Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia; Nghị định thư phân giới cắm mốc biên giới trên đất liền giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia (ký ngày 05/10/2019)...

- Tăng cường tuyên truyền TTĐN về quan hệ hợp tác toàn diện giữa hai nước trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh và quốc phòng. Đồng thời, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong phát triển kinh tế - xã hội; các cơ chế chính sách và triển khai các biện pháp tạo môi trường thông thoáng nhằm thu hút mạnh mẽ hơn nữa các doanh nghiệp hai bên đầu tư vào khu vực biên giới.

- Kịp thời thông tin về những vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến công tác phân giới, cắm mốc và quản lý biên giới, đặc biệt là ở các khu vực biên giới còn chưa được phân giới, cắm mốc để tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Đồng thời, phê phán, bác bỏ các quan điểm sai trái, thông tin xuyên tạc về quan hệ hai nước.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

c) Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

d) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Đắk Nông; Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông; Tạp chí Năm Nung; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

6.3. Triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình phối hợp số 484/CTr-STTTT-BCHBĐBP ngày 14/4/2022 giữa giữa Sở Thông tin và Truyền thông với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Đắk Nông trong công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại ở khu vực biên giới, giai đoạn 2022 - 2030.

a) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Cơ quan chủ trì: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

7. Tổ chức cung cấp thông tin, theo dõi và tổng hợp thông tin báo chí trong và ngoài nước, dư luận xã hội về tình hình của tỉnh

7.1. Tổ chức họp báo định kỳ, đột xuất cho báo chí để cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí trên địa bàn để quảng bá hình ảnh, tình hình kinh tế chính trị nổi bật; hoặc giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch ảnh hưởng uy tín, hình ảnh đất nước và tỉnh. Tăng cường công tác phát hiện, xử lý các hành vi sản xuất, lưu hành các sản phẩm thể hiện sai lệch chủ quyền, biên giới quốc gia theo quy định của pháp luật.

a) Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

b) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Chỉ đạo Nhân quyền tỉnh, Công an tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

7.2. Quản lý và hướng dẫn phóng viên, báo chí nước ngoài đến hoạt động tại tỉnh. Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí trên địa bàn để giải thích, làm rõ, đấu tranh phản bác các thông tin sai lệch ảnh hưởng uy tín, hình ảnh đất nước và tỉnh.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

b) Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo Nhân quyền tỉnh, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan.

7.3. Điểm tin hàng ngày trên báo chí viết về Đắk Nông

a) Hàng ngày phát hành bản tin điểm tin trên báo chí phản ánh về tỉnh Đắk Nông, đề đề xuất hướng phát huy thông tin tích cực, xử lý các thông tin nhạy cảm phức tạp phục vụ thông tin chỉ đạo điều hành cho lãnh đạo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thời gian thực hiện: thường xuyên

c) Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

d) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

8. Triển khai tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của tỉnh bằng các hình thức khác nhau

8.1. Hướng dẫn nghiệp vụ công tác TTDN; công tác phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí cho cán bộ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị

a) Nội dung: Xây dựng chương trình, biên soạn, in, phát hành tài liệu; tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ TTĐN cho các cán bộ làm công tác TTĐN, đối ngoại biên giới; hướng dẫn nghiệp vụ phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí cho cán bộ lãnh đạo các cơ quan, đơn vị. Triển khai các văn bản quản lý nhà nước về TTĐN; phương pháp và kỹ năng công tác TTĐN; kỹ năng phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí và xử lý khủng hoảng truyền thông; tình hình quốc tế và hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; tình hình hội nhập quốc tế của Việt Nam và của tỉnh; tình hình đấu tranh bảo vệ chủ quyền biển, đảo và biên giới lãnh thổ quốc gia; phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức về nhân quyền, tuyên truyền thành tựu bảo đảm quyền con người của Việt Nam và của tỉnh...

b) Thời gian thực hiện: Năm 2024.

c) Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.

d) Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

8.2. Xuất bản tài liệu, ấn phẩm hoặc đưa vào hoạt động Cổng TTĐT du lịch giới thiệu, quảng bá về văn hóa, du lịch Đắk Nông.

a) Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

8.3. Xuất bản các tài liệu/ ấn phẩm song ngữ Việt - Anh nhằm giới thiệu, quảng bá tiềm năng, khuyến khích xúc tiến đầu tư vào tỉnh Đắk Nông.

a) Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Văn phòng UBND tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.

8.4. Xuất bản tài liệu, ấn phẩm xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của địa phương.

a) Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương; Văn phòng UBND tỉnh.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

8.5. Tổ chức TTĐN thông qua hoạt động kinh tế đối ngoại, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, các diễn đàn song phương và đa phương

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Cơ quan chủ trì:

- Tổ chức; tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Tổ chức tham gia các hội nghị, hội thảo, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của địa phương định hướng xuất khẩu: Sở Công Thương.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

8.6. Giới thiệu, quảng bá hình ảnh của địa phương thông qua việc xây dựng các chương trình, lễ hội văn hóa nghệ thuật đặc sắc tham gia biểu diễn tại các sự kiện văn hóa lớn; đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch quy mô quốc gia, quốc tế

a) Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện công tác TTĐN được cân đối, bố trí trong dự toán chi ngân sách năm 2024 theo phân cấp hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đảm bảo việc sử dụng kinh phí hiệu quả, tiết kiệm và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định tài chính hiện hành.

- Đối với nhiệm vụ phát sinh kinh phí thực hiện, các cơ quan, đơn vị, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, lập dự toán kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, theo dõi và phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị lực lượng vũ trang, các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2024 phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao chủ trì tại mục II của Kế hoạch này.

3. Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông, Báo Đắk Nông và các cơ quan truyền thông của tỉnh tăng cường hoạt động công tác thông tin đối ngoại thông qua phương tiện báo chí, truyền thông.

Tăng cường tổ chức sản xuất, đăng phát các chương trình báo chí, phát thanh, truyền hình và các loại hình truyền thông khác; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, bản tin tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, quảng bá hình ảnh đất nước, tỉnh Đắk Nông, chủ quyền lãnh thổ, dân tộc, tôn giáo, nhân quyền, đấu tranh phản bác các thông tin sai trái của các thế lực thù địch bằng tiếng Việt, tiếng dân tộc, tiếng nước ngoài...

4. Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch đối với các nhiệm vụ được phân công tại phần III Kế hoạch này; đồng thời hướng dẫn thực hiện việc quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại tỉnh Đắk Nông năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các

huyện, thành phố, các đơn vị lực lượng vũ trang xây dựng kế hoạch triển khai công tác thông tin đối ngoại của đơn vị (**hoàn thành trong quý I/2024**); đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện năm 2024 về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) **trước ngày 15/5** đối với báo cáo 6 tháng; **trước ngày 15/11** đối với báo cáo năm.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị LLVT trên địa bàn tỉnh;
- Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Đắk Nông;
- Các đơn vị: Báo Đắk Nông, Đài PT-TH Đắk Nông;
Tạp chí Năm Nung, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NGV (VA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh